

Bản án số: 23 /2023/HNGĐ – ST

Ngày 17 tháng 8 năm 2023.

“ V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Duy Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Hoàng Thị Sen;

2. Bà: Vũ Thị Nhung;

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quý Sửu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 45/2023/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2023 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2023/QĐST – HNGĐ ngày 27/7/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lý Thị Kim Th, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Thôn 1, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Phàn Láo T, sinh năm: 1988.

Nơi cư trú: Thôn 1, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện nộp Tòa án ngày 11/5/2023 và trong quá trình Tòa án giải quyết, nguyên đơn chị Lý Thị Kim Th trình bày:

Chị và anh Phàn Láo T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai vào ngày 19/6/2014 theo đúng qui định của pháp luật.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, quan điểm không thống nhất. Khi mâu thuẫn xảy ra, gia đình hai bên đã hòa giải nhưng không thành, thực tế vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2015, sau đó anh Tả bỏ đi biệt tích, ngày 11/5/2021 chị Thu làm đơn yêu cầu tuyên bố anh Phàn Láo T mất tích, tại Quyết định số 04/2022/QĐST-DS ngày 18/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tuyên bố anh Phàn Láo T mất tích. Ngày 12/4/2023 tại Quyết định số 01/2023/QĐST-DS của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai đã hủy bỏ quyết định tuyên bố anh Phàn Láo T mất tích, đến nay anh Phàn Láo T thường xuyên vắng mặt tại địa phương, chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, vì vậy, chị có nguyện vọng xin được ly hôn.

Về con chung: Chị và anh Phàn Láo T sinh được 01 con chung, cháu tên là Phàn Trọng Ngĩa, sinh ngày 08/8/2014. Hiện tại cháu đang sống với chị. Khi ly hôn chị có nguyện vọng nuôi cháu Nghĩa, không yêu cầu anh T cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, quá trình chung sống vợ chồng không nợ ai và không cho ai vay.

Đối với bị đơn là anh Phàn Láo T, do anh thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú, vì vậy không tổng đạt trực tiếp được, Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng theo qui định của pháp luật nhưng anh Tả không đến và cũng không nộp tài liệu chứng cứ gì.

Do anh T không đến Tòa án, vì vậy Tòa án không tiến hành hòa giải được, mặt khác chị Thu có đơn đề nghị Tòa án không hòa giải, vì vậy, vụ án này không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên có quan điểm:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lý Thị Kim Th được ly hôn anh Phàn Láo T.

Về con chung: Giao cháu Phàn Trọng Ngĩa, sinh ngày 08/8/2014 cho chị

Lý Thị Kim Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, anh Phàn Láo T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh Phàn Láo T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Lý Thị Kim Th được miễn án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm, hoàn trả lại cho chị Thu số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về Thẩm quyền giải quyết: Bị đơn anh Phàn Láo T có địa chỉ tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Tòa án nhân dân huyện Bát Xát thụ lý vụ án là phù hợp với khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Chị Lý Thị Kim Th có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Phàn Láo T vắng mặt lần hai không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Lý Thị Kim Th và anh Phàn Láo T.

[2] Chị Lý Thị Kim Th và anh Phàn Láo T kết hôn với nhau có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai theo giấy chứng nhận kết hôn số 15/2014, quyền số 01/2014, ngày 19/6/2014 trên cơ sở tự nguyện, như vậy hôn nhân này là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ và công nhận.

[3] Xét đối với yêu cầu của nguyên đơn:

Chị Lý Thị Kim Th và anh Phàn Láo T sau khi kết hôn, chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, quan điểm không thống nhất, thực tế vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2015, sau đó anh Tả bỏ đi biệt tích, tại Quyết định số 04/2022/QĐST-DS ngày 18/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tuyên bố anh Tả mất tích. Ngày 12/4/2023 tại Quyết định số 01/2023/QĐST-DS của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai đã hủy bỏ quyết định tuyên bố anh Phàn Láo T mất tích, đến nay anh Phàn Láo T thường xuyên vắng mặt tại địa phương, chính quyền địa phương nơi vợ chồng chị Thu cư trú cũng xác nhận việc vợ chồng chị Lý Thị Kim Th và anh Phàn Láo T có mâu thuẫn như ở trên và hiện tại anh Tả thường xuyên vắng mặt tại

nơi cư trú. Xét thấy mâu thuẫn của chị Thu và anh Tả là có thật, mâu thuẫn của vợ chồng, do chị Thu cung cấp phù hợp với nội dung xác nhận của chính quyền địa phương. Nay chị Thu xin ly hôn là có căn cứ, chấp nhận yêu cầu của chị Lý Thị Kim Th, áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 xử cho chị Lý Thị Kim Th được ly hôn anh Phan Láo T.

[4] Về con: Chị Thu và anh Tả sinh được 01 con chung, cháu tên là Phan Trọng Nghĩa, sinh ngày 8/8/2014. Hiện tại cháu đang sống với chị Thu. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi cháu.

Xét thấy anh Phan Láo T thường xuyên vắng tại nơi cư trú, thỉnh thoảng mới về, từ khi thụ lý vụ án anh Phan Láo T không đến và không có văn bản trả lời, mặt khác khi Tòa án hỏi ý kiến thì cháu Nghĩa có nguyện vọng muốn ở với mẹ, thu nhập hàng tháng của chị Thu là 150.000 đồng đến 200.000 đồng / ngày, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Thu, giao cháu Nghĩa cho chị Thu nuôi dưỡng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi là phù hợp với Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[5] Về tiền cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lý Thị Kim Th không yêu cầu anh Phan Láo T cấp dưỡng tiền nuôi con chung, vì vậy Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về án phí: Do chị Thu là hộ nghèo, theo giấy chứng nhận hộ nghèo số 82/GCN –HN.HCN ngày 04/01/2022 của Ủy ban nhân dân xã Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Lý Thị Kim Th được miễn án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Xử cho chị Lý Thị Kim Th được ly hôn anh Phàn Láo T.
2. Về con: Chị Lý Thị Kim Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phàn Trọng Nghĩa, sinh ngày 08/8/2014 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Chị Lý Thị Kim Th không yêu cầu anh Phàn Láo T cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh Phàn Láo T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí:, chị Lý Thị Kim Th được miễn án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho chị Lý Thị Kim Th tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0002411 ngày 16/5/2023 của Chi cục Thi hành án huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự, có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TA tỉnh;
- VKSND H. Bát Xát (2);
- Đương sự (2);
- UBND xã Bản Vược;
- THA DS;
- Lưu TA,VP,HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Duy Chiến

